

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HS-PT
Ngày 18 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hải
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hiệp
Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 200/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Trần Công B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2022/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Công B, sinh ngày 01/5/1970 tại huyện P, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Khu phố D, thị trấn P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần T (chết) và bà Phạm Thị D (chết); vợ: Đào Thị Mai D, sinh năm 1968 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 1995 và nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác có L quan đến kháng cáo:

Người bào chữa cho bị cáo Trần Công B: Ông Hồ Văn H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung T Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định bào chữa cho bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo theo luật định (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Công B có quan hệ họ hàng cô cậu với bà Trần Thị T và nhà của B ở sát bên cạnh nhà bà T (cách nhau một hàng rào cây bụi). Từ nhiều năm nay, bà T và B có mâu thuẫn về tranh chấp đất ở. B cho rằng gia đình bà T đã có hành vi lấn chiếm 38,3m² đất thuộc thửa đất số 88, tờ bản đồ số 01 (nay là thửa đất số 90, tờ bản đồ số 04) tại khu phố D, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Định (viết tắt là thửa đất số 88) nên đã làm đơn khởi kiện đến Toà án yêu cầu gia đình bà T trả lại 38,3m² đất. Tại Bản án sơ thẩm số 38/2021/DS-ST ngày 29/01/2021 của Toà án nhân dân huyện P và Bản án phúc thẩm số 98/2021/DS-PT ngày 30/6/2021 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Định đều không chấp nhận yêu cầu khởi kiện nói trên của Trần Công B. Sau đó, B tiếp tục làm đơn gửi đến Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm các bản án trên. Tại Thông Bo số 403/TB-VKS-DS ngày 04/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thông Bo cho Trần Công B biết là không có cơ sở kháng nghị giám đốc thẩm theo đơn đề nghị của B.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 22/12/2021, bà Trần Thị T cùng với chồng là ông Nguyễn Phan T thuê 02 người thợ xây là các ông Nguyễn Văn N và Đỗ Ngọc T1 đến để xây tường rào cho bà T tại thửa đất số 88. Trong lúc vợ chồng bà T cùng 02 người thợ chuẩn bị xây dựng thì Trần Công B qua nói với ông T là không được xây nhà, đất để chờ Toà án cấp cao xử; ông Thành trả lời là Toà án đã xử xong rồi. Nói xong, B bỏ đi rồi gọi điện thoại cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện P và đi đến Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P (viết tắt là UBND thị trấn P) báo cáo về việc gia đình bà T xây nhà trên khu đất đang tranh chấp (Trần Công B vẫn gửi đơn kiện). Sau đó, UBND thị trấn P gọi điện thoại cho ông T và yêu cầu ông T tạm dừng việc xây dựng nên ông T đến UBND thị trấn P để hỏi nguyên nhân tại sao Toà án đã xử có bản án rồi mà lại không cho gia đình ông xây dựng nhà.

Khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi ông T đi thì bà T cùng 02 người thợ tiếp tục xây dựng tường nhà. Lúc này, Trần Công B cầm một cái rựa để phát hàng rào cây sát bên tường phía Bắc nhà bà T. Trong khi đang phát thì B thấy bên nhà bà T thợ vẫn làm nên B bực tức bỏ rựa xuống đất rồi kéo vòi nước đứng sát hàng rào cây xịt nước vào vách tường nhà phía Đông đang xây của bà T nhằm mục đích không cho bà T xây dựng. Vừa lúc đó, chị Nguyễn Thị Kim T (con gái của bà T) đến nhà bà T chơi thấy vậy nên đi ra chỗ B nói tại sao B xịt nước không cho làm thì B nói lại *“Mày í mày ầm con nhỏ rồi mà doạ tao hé”*. Chị T ầm con nhỏ bằng tay phải còn tay trái gạt, giằng co vòi nước với B thì B bỏ vòi nước xuống đất, cầm lấy cây rựa để dưới nền đất lúc này ở gần đó quơ từ phải qua trái 01 cái trúng lưỡi rựa vào phần đùi chân trái của chị T làm chị T ngã xuống nền đất, đùi chân trái của chị T bị thương tích chảy máu. Sau đó, B tiếp tục vung rựa lên để chuẩn bị đánh chị T thì bà T nghe tiếng con của chị T khóc nên đi từ trong nhà bước ra và nhảy qua hàng rào cây, vừa đúng lúc B đánh rựa từ trên xuống (mục đích đánh chị T) trúng vào đầu bà T làm bà T choáng váng, khụy xuống. Tiếp đó, B tiếp tục vung rựa để đánh tiếp bà T nhưng bà T chụp được cán rựa rồi giằng co rựa với B khoảng 02-03 phút thì anh Nguyễn Văn K nhìn thấy nên đến can ngăn, lấy được cái rựa ra khỏi tay B và bà T.

Hậu quả: Chị T bị thương tích ở phần đùi chân trái, chảy máu; bà T bị thương tích ở phần đầu. Cả hai cùng đi cấp cứu, điều trị tại Trung tâm y tế huyện P từ ngày 22/12/2021 đến ngày 28/12/2021 thì xuất viện.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 42/2022/PY-TgT ngày 11/3/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định đã kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của chị T là 02%; xác định đặc điểm vật gây ra và cơ chế hình thành thương tích đối với chị T là khả năng do vật sắc tác động.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 77/2022/PY-TgT ngày 08/4/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định đã kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của bà T là 06%; xác định đặc điểm vật gây ra thương tích và cơ chế hình thành thương tích đối với bà T là thương tích vùng đầu khả năng do vật sắt hoặc vật tày có góc cạnh tác động, vùng chân hiện không để lại dấu vết, do đó không xác định được vật gây thương tích.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HSST ngày 17/11/2022, Tòa án nhân dân huyện P đã căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm b, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Công B 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29/11/2022, bị cáo Trần Công B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 24/3/2023, các bị hại là chị Nguyễn Thị Kim T và bà Trần Thị T đã có đơn xin bãi nại, rút toàn bộ yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Trần Công B và đã được UBND thị trấn P xác nhận ngày 14/4/2023.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Công B thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung của bản án hình sự sơ thẩm, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét các đơn xin bãi nại, rút toàn bộ yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo của chị Nguyễn Thị Kim T và bà Trần Thị T, đình chỉ vụ án đối với bị cáo theo quy định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 155 và Điều 359 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HSST ngày 17/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện P về phần tội phạm và hình phạt, đình chỉ vụ án đối với bị cáo Trần Công B do các bị hại là chị Nguyễn Thị Kim T và bà Trần Thị T đã có đơn xin bãi nại, rút toàn bộ yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Trần Công B; sửa bản án sơ thẩm về phần án phí do bị cáo là hộ cận nghèo thuộc trường hợp được miễn tiền án phí; các phần khác của bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Trần Công B đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 155 và Điều 359 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HSST ngày

17/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện P và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Trần Công B do các bị hại là chị Nguyễn Thị Kim T và bà Trần Thị T đã có đơn xin bãi nại, rút toàn bộ yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Trần Công B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Trần Công B có quan hệ họ hàng với bà Trần Thị T. Hai gia đình sống liên kề nhau và có mâu thuẫn về tranh chấp đất đai từ nhiều năm nay, đã được Tòa án nhân dân huyện P và Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm và phúc thẩm theo quy định.

Sáng ngày 22/12/2022, khi thấy gia đình bà Trần Thị T đang xây tường rào trên diện tích đất đang tranh chấp thì Trần Công B đến ngăn cản, sau đó hai bên đã xảy ra tranh cãi và xô xát. B đã có hành vi cầm lấy cây rựa đánh từ phải qua trái, lưỡi rựa trúng vào phần đùi chân trái của chị Nguyễn Thị Kim T (con gái bà T) làm chị T bị thương ngã xuống nền nhà. Khi bà T phát hiện đến can ngăn thì bị B dùng rựa đánh từ trên xuống trúng vào đầu bà T. Hậu quả chị Thủy bị tổn thương cơ thể tỷ lệ là 02% và bà T bị tổn thương cơ thể tỷ lệ là 06%. Ngày 10/01/2022, chị T và bà T có đơn đề nghị giám định thương tật và khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Trần Công B.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HSST ngày 17/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện P đã xét xử bị cáo Trần Công B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định nhận được các đơn xin bãi nại, rút toàn bộ yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Trần Công B của chị Nguyễn Thị Kim T và bà Trần Thị T đề ngày 24/3/2023 và đã được UBND thị trấn P xác nhận ngày 14/4/2023.

Xét thấy, việc rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự của các bị hại chị Nguyễn Thị Kim T và bà Trần Thị T là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, cưỡng bức và phù hợp với các quy định của pháp luật nên căn cứ khoản 2 Điều 155, khoản 8 Điều 157 và Điều 359 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HSST ngày 17/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện P về phần hình phạt và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Trần Công B.

Căn cứ khoản 3 Điều 155 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị hại đã rút yêu cầu khởi tố thì không có quyền yêu cầu lại.

Việc hủy một phần bản án hình sự sơ thẩm và đình chỉ vụ án là do các bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

[4] Về án phí: Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Trần Công B là hộ cận nghèo thuộc trường hợp được miễn tiền án phí.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm về phần án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm về phân trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0003437 ngày 06/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P và số tiền 5.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0003526 ngày 14/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P mà bị cáo Trần Công B đã nộp để đảm bảo thi hành án.

[7] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HSST ngày 17/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện P về phần tội phạm và hình phạt, đình chỉ vụ án đối với bị cáo Trần Công B do các bị hại là chị Nguyễn Thị Kim T và bà Trần Thị T đã có đơn xin bãi nại, rút toàn bộ yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Trần Công B; sửa bản án sơ thẩm về phần án phí do bị cáo là hộ cận nghèo thuộc trường hợp được miễn tiền án phí; các phần khác của bản án sơ thẩm về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm.

[8] Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Trần Công B đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 155 và Điều 359 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HSST ngày 17/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện P và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Trần Công B do các bị hại là chị Nguyễn Thị Kim T và bà Trần Thị T đã có đơn xin bãi nại, rút toàn bộ yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Trần Công B là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 155, khoản 8 Điều 157, các điểm b và d khoản 1 Điều 355, khoản 2 Điều 359 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Hủy một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2022/HSST ngày 17/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định về phần hình phạt và đình chỉ vụ án đối với bị cáo Trần Công B.

2. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số 0003437 ngày 06/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P và số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số 0003526 ngày 14/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P mà bị cáo Trần Công B đã nộp để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Công B không phải chịu.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an huyện P;
- Cơ quan THAHS Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Xuân Hải